

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày 14 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Tuấn.

Ông Trần Phú Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11.1/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Minh N; sinh ngày: 02/10/1999 (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội: 17 tuổi 04 tháng 21 ngày) tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: đường Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà: Vương Tố P; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 14/02/2014 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định xử lý hành chính giáo dục tại Phường với thời hạn 03 tháng về hành vi “Trộm cắp xe đạp”, ngày 06/8/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; bị bắt giữ ngày: 12/7/2017, tạm giữ ngày: 12/7/2017, tạm giam ngày: 14/7/2017.

2/Dương Quốc M; sinh ngày: 30/5/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: đường T, Phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đàm Nhiều Q và bà: Triệu Ngọc B; tiền án: 01 (ngày 31/7/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử

phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 93/2015/HSST), tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/10/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định xử lý hành chính giáo dục tại Phường với thời hạn 03 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng và sử dụng hung khí trực tiếp xâm phạm sức khỏe người khác”; bị bắt giữ ngày: 13/5/2017, tạm giữ ngày: 13/5/2017, tạm giam ngày: 22/5/2017.

(Các bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Bùi Xuân Q – Sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Thường trú: đường H, Phường X, Quận Y, TP.HCM.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Bùi Xuân Q1 – Sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Thường trú: đường H, Phường X, Quận Y, TP.HCM.

2/ Ông Đàm Vĩnh K – Sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Thường trú: đường L, Phường D, Quận B, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Quốc M và Nguyễn Minh N có cho anh Bùi Xuân Q1 mượn tiền, do không trả tiền đúng hạn nên M, N và anh Q1 xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 14 giờ 00 ngày 11/5/2017, N rủ M và Đ (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến Quận 6 gặp Đàm Vĩnh K để cùng đi chém con nợ (Bùi Xuân Q1); đồng thời tại đây, M nói K cho hai cây dao, K đồng ý; K lấy hai cây dao bỏ vào túi đựng cần câu cá rồi đưa cho M. Sau đó, M điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở K, còn Đ điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở N; khi đi đến hẻm 159 đường Hòa Hưng, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, K đứng ở ngoài giữ xe, M lấy cây dao dài khoảng 57cm đưa cho N, M cầm cây dao dài khoảng 114cm; sau đó, N, Đ, M đi đến nhà số 159/21 đường Hòa Hưng, Phường 12, Quận 10 thì thấy anh Bùi Xuân Q1 đang ở trong nhà, anh Bùi Xuân Q (anh ruột của Q1) đứng trong nhà vệ sinh; M cầm cây dao chém một nhát trúng lưng anh Q1; anh Q1 bỏ chạy vào nhà vệ sinh đóng cửa lại; lúc này, M và N đuổi theo Q1 đến nhà vệ sinh; M, N đều biết trong nhà vệ sinh có các anh Q1 và Q; M cầm dao chém vào cửa nhà vệ sinh; M và N đều nghe anh Q nói “Q1 thiếu nợ có mấy trăm ngàn, sao chúng mày chém dữ vậy?”; lúc này, N nói với M là “chém tất cả hai anh em Q, Q1 luôn cho thỏa cơn tức rồi về”, M đồng ý; sau đó, N cầm cây dao dài 57cm chém nhiều nhát vào cửa nhà vệ sinh, trong đó có 01 nhát dao trúng tay trái anh Q, M và Đ thì đứng bên cạnh cổ vũ và la lối; sau khi chém xong, M, N, Đ và K chạy thoát. Anh Q1 và anh Q được quần chúng nhân dân đưa đến Bệnh viện 115

cấp cứu. Vụ việc được Công an Phường 12, Quận 10 lập hồ sơ chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 360/TgT.17 ngày 15/5/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh xác định thương tích của anh Bùi Xuân Q1 như sau:

- *Vết thương vùng dưới lưng trái gây đứt cơ, đã được điều trị cắt lọc, khâu cơ, khâu vết thương, dẫn lưu vết thương, hiện còn:*

+ *Vết thương chưa cắt chỉ kích thước 18 x 0,05cm tại lưng.*

+ *Một ống dẫn lưu vết thương lưng trái.*

- *Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.*

- *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 361/TgT.17 ngày 15/5/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh xác định thương tích của anh Bùi Xuân Q như sau:

- *Vết thương mu bàn tay trái lóc da, đứt gây đứt các ngón II đến V, gân duỗi ngón cái dài, gân duỗi cổ tay trụ, cổ tay quay, đã được phẫu thuật khâu nối gân, khâu vết thương, hiện còn vết thương chưa cắt chỉ kích thước 18x0,1cm tại mu bàn tay, tê toàn bộ mu bàn tay, hạn chế vận động các ngón tay.*

- *Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.*

- *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 1.133-2017/ADN ngày 31/5/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- *ADN của Bùi Xuân Q có hiện diện trong dấu vết trên lưỡi cây đao dài 57cm.*

- *ADN của Bùi Xuân Q không hiện diện trong dấu vết trên lưỡi cây đao dài 114cm.*

- *ADN của Bùi Xuân Q1 có hiện diện trong dấu vết trên lưỡi cây đao dài 114cm.*

- *ADN của Bùi Xuân Q1 không hiện diện trong dấu vết trên lưỡi cây đao dài 57cm.*

Ngày 12/5/2017, các anh Bùi Xuân Q, Bùi Xuân Q1 có đơn yêu cầu khởi tố hình sự và có đơn yêu cầu giám định thương tích. Đến ngày 19/5/2017, các

anh Bùi Xuân Q và Bùi Xuân Q1 có đơn bãi nại và không yêu cầu khởi tố hình sự.

Qua truy xét, ngày 13/5/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 bắt khẩn cấp Dương Quốc M; ngày 12/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 bắt khẩn cấp Nguyễn Minh N; quyết định khởi tố, điều tra đối với Dương Quốc M, Nguyễn Minh N về hành vi “Cố ý gây thương tích” đối với anh Bùi Xuân Q.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Dương Quốc M, Nguyễn Minh N khai nhận hành vi phạm tội như trên; đồng thời tác động gia đình bồi thường cho các anh Bùi Xuân Q1 và Bùi Xuân Q; phía bị hại không còn yêu cầu gì.

Đối với Đàm Vĩnh K, mặc dù có thống nhất với Dương Quốc M đi chém con nợ (Bùi Xuân Q1). Tuy nhiên, khi đến hẻm 159 đường Hòa Hưng, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì K chỉ đứng ngoài giữ xe. M là đối tượng trực tiếp đưa dao cho Nguyễn Minh N. Lúc này, M và N, Đ vào nhà tìm anh Q1 thì gặp cả anh Q1 và anh Bùi Xuân Q. M chém anh Q1 gây thương tích 6%, và thống nhất ý chí hành động cùng với N là đối tượng trực tiếp chém anh Q gây thương tích 16%, K chịu trách nhiệm về hành vi mà M thực hiện đối với anh Q, tuy nhiên do thương tích của anh Q1 là 6% và hiện có đơn bãi nại và không yêu cầu khởi tố. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 không xử lý hình sự đối với K.

Riêng đối tượng tên Đ (không rõ lai lịch địa chỉ), cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, khi nào bắt được xử lý sau.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ: 01 cây dao dài 114 cm (lưỡi dao dài 34cm, cán bằng sắt dài 80cm), 01 cây dao dài 57 cm (lưỡi dao dài 40cm, cán bằng gỗ dài 17cm).

Tại bản cáo trạng số 96/1/CT-VKS ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Nguyễn Minh N, Dương Quốc M về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo Nguyễn Minh N, Dương Quốc M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Minh N,

Dương Quốc M đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Dương Quốc M và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Nguyễn Minh N, Dương Quốc M (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường phía bị hại, phía bị hại cũng đã có đơn bãi nại, bị cáo N khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, bị cáo M có hoàn cảnh gia đình khó khăn) và nhân thân của từng bị cáo; đã đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Minh N, Dương Quốc M; xử phạt các bị cáo: Nguyễn Minh N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, Dương Quốc M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho phía bị hại, phía bị hại không còn yêu cầu gì; do vậy không có gì giải quyết.

Đối với: 01 cây dao dài 114 cm (lưỡi dao dài 34 cm, cán bằng sắt dài 80 cm), 01 cây dao dài 57 cm (lưỡi dao dài 40 cm, cán bằng gỗ dài 17 cm), là công cụ dùng vào việc phạm tội, nhưng không đáng giá trị; vậy đề nghị căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

- Ý kiến của các bị cáo: không có gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia

tổ tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của các bị cáo, đối chiếu với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Minh N, Dương Quốc M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Chỉ vì sự suy nghĩ cá nhân, các bị cáo đã thống nhất ý chí hành động, thực hiện hành vi ngang nhiên dùng dao (vật sắc, nhọn, có cạnh) cố ý trực tiếp gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là: 16%, trong khi bị hại không có bất cứ mâu thuẫn và hành vi nào trái pháp luật đối với các bị cáo, nên thể hiện tính chất côn đồ của các bị cáo, chiếu theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trường hợp này là sử dụng hung khí nguy hiểm; như vậy các bị cáo phạm tội trong trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, gây ra thương tích cho người bị hại là 16%; mặc dù hành vi của các bị cáo thực hiện trước 00 giờ 00 ngày 01/01/2018; nhưng theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) có quy định về khung hình phạt có lợi cho các bị cáo; do vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) các bị cáo bị truy tố và xét xử tương ứng theo điều khoản tương quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm đến sức khỏe của công dân; trong vụ án này, bị cáo N là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp gây thương tích cho bị hại, bị cáo M là đồng phạm giúp sức trong việc cung cấp công cụ, vũ khí, cổ động M trực tiếp thực hiện hành vi; ngoài ra các bị cáo còn có đặc điểm nhân thân không tốt, cụ thể như sau: đối với bị cáo N: ngày 14/02/2014 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định xử lý hành chính giáo dục tại Phường với thời hạn 03 tháng về hành vi “trộm cắp xe đạp”, ngày 06/8/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” [đã hết thời hiệu tính tiền sự, được coi như không có án tích do thực hiện hành phạm tội khi dưới 16 tuổi quy định

tại Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)]; đối với bị cáo Minh: ngày 25/10/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định xử lý hành chính giáo dục tại Phường với thời hạn 03 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng và sử dụng hung khí trực tiếp xâm phạm sức khỏe người khác” (đã hết thời hiệu tính tiền sự), ngày 31/7/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, nhưng chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng do cố ý, hành vi này là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017). Do vậy dù có chiếu đến đâu đi nữa, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi của từng bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[5] Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường phía bị hại, phía bị hại cũng đã có đơn bãi nại, bị cáo N khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, bị cáo Minh có hoàn cảnh gia đình khó khăn; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng, giảm nhẹ một phần hình phạt cho từng bị cáo, và quyết định một hình phạt với thời hạn thích hợp ngắn nhất đối với trường hợp của bị cáo Nguyễn Minh N.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho phía bị hại, phía bị hại không còn yêu cầu gì; do vậy không có gì giải quyết.

Đối với: 01 cây dao dài 114 cm (lưỡi dao dài 34cm, cán bằng sắt dài 80cm), 01 cây dao dài 57 cm (lưỡi dao dài 40cm, cán bằng gỗ dài 17cm), là công cụ dùng vào việc phạm tội, nhưng không đáng giá trị; vậy căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với hành vi của Đàm Vĩnh K, mặc dù có thống nhất với Dương Quốc M và Nguyễn Minh N đi chém con nợ (Bùi Xuân Q1). Tuy nhiên, khi đến hẻm 159 đường Hòa Hưng, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì K chỉ đứng ngoài giữ xe; Minh là đối tượng trực tiếp đưa dao cho Nguyễn Minh N; lúc này, M và N, Đ vào nhà tìm anh Q1 thì gặp cả anh Q1 và anh Bùi Xuân Q; Minh chém anh Q1 gây thương tích 6%, và thống nhất ý chí hành động cùng với N là đối tượng trực tiếp chém anh Q gây thương tích 16%, do vậy K chịu trách nhiệm về hành vi mà M thực hiện đối với anh Q1, tuy nhiên do thương tích của anh Q1 là 6% và hiện có đơn bãi nại và không yêu cầu khởi tố, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đàm Vĩnh K, còn đối với hành vi gây thương tích cho anh Bùi Xuân Q thì K không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vượt quá này của người thực hành (N, M và đối tượng tên Đ) theo quy định tại khoản 4 Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 không xử lý hình sự đối với K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Minh N, Dương Quốc M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Dương Quốc M;

Xử phạt bị cáo Dương Quốc M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2017.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo M.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Minh N;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2017.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 cây dao dài 114 cm (lưỡi dao dài 34cm, cán bằng sắt dài 80cm), 01 cây dao dài 57 cm (lưỡi dao dài 40cm, cán bằng gỗ dài 17cm).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/10/2017 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo N chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
- Bị cáo M chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án, đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PC.53;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Triệu Luật